

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM  
Số: 745/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Kon Tum, ngày 04 tháng 8 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của  
Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHTT, ngày 18 tháng 11 năm 2015 của  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo  
hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét Hồ sơ đầu tư dự án Xây dựng Bến xe khách huyện Kon Plông của Hợp  
tác xã vận tải cơ giới hàng hóa và hành khách Tây Nguyên;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 63/TTr-SKHDT,  
ngày 14 tháng 7 năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA  
VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN.**

Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã số: 3807000009 do phòng Tài  
chính-Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp lần đầu ngày 07  
tháng 12 năm 2000, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 18 tháng 8 năm 2016.

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 1091, đường Phan Đình Phùng, phường Quyết  
Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **LÊ TRUNG TÍN**

Sinh ngày: 10/10/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 233049392

Ngày cấp: 13/12/2005

Nơi cấp: Công an tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ thường trú: Số nhà 1091, đường Phan Đình Phùng, phường Quyết  
Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 1091, đường Phan Đình Phùng, phường Quyết  
Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Số điện thoại: 0983 764 243

Chức vụ: Giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

## **Điều 1. Nội dung dự án đầu tư**

**1. Tên dự án đầu tư: XÂY DỰNG BẾN XE KHÁCH HUYỆN KON PLÔNG.**

**2. Mục tiêu dự án:** Xây dựng Bến xe vận tải hành khách, hàng hóa.

**3. Quy mô dự án:**

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Bến xe khách, phục vụ nhu cầu đến và đi của nhân dân.

- Quy mô kiến trúc:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng Bến xe khách theo tiêu chuẩn loại IV (theo quy định tại Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải), cụ thể như sau:

TT	Tiêu chí/ hạng mục	Đơn vị tính	Bến xe loại IV
1	Tổng diện tích mặt bằng	m <sup>2</sup>	5.000
2	Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách	m <sup>2</sup>	770
3	Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác	m <sup>2</sup>	560
4	Nhà làm việc (10 người)	m <sup>2</sup>	120
5	Phòng y tế	m <sup>2</sup>	20
6	Diện tích phòng chờ cho hành khách, hành lang đón khách	m <sup>2</sup>	140
7	Số chỗ ngồi khu vực phòng chờ cho hành khách	Chỗ	30
8	Nhà để xe máy	m <sup>2</sup>	30
9	Mái che trú khách	m <sup>2</sup>	80
10	Nhà bao vệ	m <sup>2</sup>	10
11	Diện tích khu vệ sinh	m <sup>2</sup>	52
12	Sân, đường nội bộ và đường xe ra, vào	m <sup>2</sup>	1.500
13	Công, tường rào bốn mặt	m	210
14	Diện tích dành cho cây xanh, thảm cỏ, đất dự trữ phát triển	m <sup>2</sup>	1.738
15	Hệ thống cáp điện, thông tin liên lạc, cấp nước, phòng cháy chữa cháy, hệ thống thoát nước tổng thể công trình		

+ Giai đoạn 2: Nâng cấp, mở rộng các hạng mục đạt tiêu chuẩn Bến xe khách loại III.

**4. Địa điểm thực hiện dự án:** Thuộc Tiểu khu 483A, thôn Măng Den, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.



**5. Diện tích mặt đất sử dụng: 5.000m<sup>2</sup>.**

**6. Tổng vốn đầu tư của dự án:** 9.150.256.421 VND (*Chín tỷ, Một trăm năm mươi triệu, Hai trăm năm mươi sáu nghìn, Bốn trăm hai mươi một đồng*). Nguồn vốn đầu tư từ 100% vốn tự của Nhà đầu tư.

*Trong đó:*

- Giai đoạn 1: 6.773.193.133 VND (*Sáu tỷ, bảy trăm bảy mươi ba triệu, Một trăm chín mươi ba nghìn, Một trăm ba mươi ba đồng*).
- Giai đoạn 2: 2.377.063.288 VND (*Hai tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, Không trăm sáu mươi ba nghìn, Hai trăm tám mươi tám đồng*).

**7. Thời hạn hoạt động của dự án:** 50 năm.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:**

- Giai đoạn 1: Quý III năm 2017 đến Quý I năm 2018. Cụ thể:
  - + Chuẩn bị đầu tư: Quý III năm 2017;
  - + Thực hiện đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình: từ Quý IV năm 2017 đến Quý I năm 2018;
  - + Thời gian vận hành sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ: Quý I năm 2018.
- Giai đoạn 2: Trong năm 2020 tiến hành nâng cấp, mở rộng các hạng mục đạt tiêu chuẩn Bến xe khách loại III.

### **Điều 2.Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 3.Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

3. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bao đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12/11/2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Quyết định này được lập thành 03 (*ba*) bản gốc; Hợp tác xã vận tải cơ giới hàng hóa và hành khách Tây Nguyên được cấp 01 (*một*) bản; 01 (*một*) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (*một*) bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận: *H*

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện Kon Plông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Xây dựng;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh; CVP, PVP;
- Lưu: VT, HTDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT, CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



*Lê Ngọc Tuấn*

